



CÔNG TRÌNH THANH NIÊN
ĐOÀN THANH NIÊN KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI NHIỆM KỲ 2022-2024

Sổ tay

ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

Công tác xã hội



MỤC LỤC

I. Thông tin chung về Công tác xã hội

1. Khái niệm Công tác xã hội
2. Đối tượng hưởng lợi
3. Chức năng của Công tác xã hội

II. Chính sách pháp luật đối với ngành Công tác xã hội

III. Các chuyên ngành đào tạo

1. Ngành Công tác xã hội tại trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM
 - 1.1. Công tác xã hội
 - 1.2. Phát triển cộng đồng
 - 1.3. Tham vấn
2. Các chương trình thực tập
 - 2.1. Thực tập I (Học tập dựa vào cộng đồng)
 - 2.2. Thực tập II (Thực tập Phát triển cộng đồng)
 - 2.3. Thực tập III (Thực tập với cá nhân và nhóm)
 - 2.4. Thực tập tốt nghiệp (Thực tập nghề)

IV. Các lĩnh vực có nhu cầu ngành nghề Công tác xã hội

V. Tài liệu tham khảo



I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI



1. Khái niệm

Theo Cố Thạc sĩ Nguyễn Thị Oanh (trích từ tài liệu hội thảo 2004): “CTXH nhằm giúp cá nhân và cộng đồng tự giúp. Nó không phải là một hành động ban bố của từ thiện mà nhằm phát huy sứ mệnh của hệ thống thân chủ (cá nhân, nhóm và cộng đồng) để họ tự giải quyết vấn đề của mình”.



Theo tác giả Bùi Thị Xuân Mai (trích giáo trình Nhập môn Công tác xã hội, 2010): “Công tác xã hội là một nghề, một hoạt động chuyên nghiệp nhằm trợ giúp các cá nhân, gia đình và cộng đồng nâng cao năng lực đáp ứng nhu cầu và tăng cường chức năng xã hội, đồng thời thúc đẩy môi trường xã hội về chính sách, nguồn lực và dịch vụ nhằm giúp cá nhân, gia đình và cộng đồng giải quyết và phòng ngừa các vấn đề xã hội góp phần đảm bảo an sinh xã hội”



Theo Thông tư số 01/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/02/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp đối với người làm công tác xã hội: “Nghề công tác xã hội là những hoạt động chuyên nghiệp nhằm giải quyết các vấn đề của cá nhân, gia đình, cộng đồng và xã hội; góp phần bảo đảm thực hiện quyền con người, công bằng, tiến bộ xã hội và hạnh phúc của nhân dân”

Theo khái niệm của Hiệp hội Quốc gia NVCTXH (NASW): “Công tác xã hội là hoạt động nghề nghiệp giúp đỡ các cá nhân, nhóm hay cộng đồng để nhằm nâng cao hay khôi phục tiềm năng của họ để giúp họ thực hiện chức năng xã hội và tạo ra các điều kiện xã hội phù hợp với các mục tiêu của họ”.

Theo từ điển Bách khoa ngành Công tác xã hội (1995): “Công tác xã hội là một khoa học ứng dụng nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của con người, tạo ra những chuyển biến của xã hội”.

Theo Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Phát triển nghề CTXH giai đoạn 2010 - 2020: “Công tác xã hội góp phần giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa con người và con người, hạn chế phát sinh các vấn đề xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của thân chủ xã hội, hướng tới một xã hội lành mạnh, công bằng, hạnh phúc cho người dân và xây dựng hệ thống an sinh xã hội tiên tiến”.

2. Đối tượng hưởng lợi

Theo dự thảo Luật Công tác xã hội, Đối tượng phục vụ của công tác xã hội là: **cá nhân, nhóm, gia đình và cộng đồng** sử dụng dịch vụ công tác xã hội

3. Chức năng của CTXH

- **Phòng ngừa:** ngăn cản và đề phòng vấn đề/khó khăn có thể xảy ra (tâm lý, quan hệ hoặc kinh tế) đối với Thân chủ
- **Trị liệu:** loại trừ, giảm bớt hay trị liệu/can thiệp những khó khăn, tổn thương mà cá nhân, nhóm và cộng đồng đang gặp phải
- **Phục hồi:** Phục hồi các chức năng hoạt động về thể chất, tâm lý, xã hội cho Thân chủ.
- **Phát triển:** Phát triển toàn diện về mặt thể chất và tinh thần, phát huy tiềm năng, tăng cường năng lực để thân chủ có 5 thể thực hiện tốt chức năng của họ, nâng cao chất lượng cuộc sống và tăng cường trách nhiệm xã hội.





II. CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI NGÀNH CTXH

- **Luật Công tác xã hội** (Dự thảo)
- **Nghị định Công tác xã hội** (Dự thảo)
- **Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg** Phê duyệt Đề án Phát triển nghề Công tác xã hội giai đoạn 2010-2020
- **Quyết định số 112/QĐ-TTG** Ban hành Chương trình phát triển Công tác xã hội giai đoạn 2021-2030
- **Thông tư số 01/2017/TT-BLĐTBXH** Quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp đối với người làm công tác xã hội
- **Thông tư số 07/2013/TT-BLĐTBXH** Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ công tác viên Công tác xã hội xã, phường, thị trấn do Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành
- **Thông tư số 43/2015/TT-BYT** Quy định về nhiệm vụ và hình thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ Công tác xã hội của bệnh viện do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành
- **Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT** Hướng dẫn Công tác xã hội trong trường học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
- **Quyết định số 4437/QĐ-BGDĐT** năm 2023 về Quy chế hoạt động website về tư vấn tâm lý và công tác xã hội trường học của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- **Quyết định 4969/QĐ-BGDĐT** năm 2021 về Kế hoạch phát triển Công tác xã hội trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

- **Quyết định số 35/2004/QĐ-BGDDĐT** ban hành Chương trình khung giáo dục đại học ngành Công tác Xã hội trình độ đại học, cao đẳng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

- **Thông tư liên tịch số 30/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV** Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Công tác xã hội do Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh và Xã hội - Bộ Nội vụ ban hành

- **Quyết định số 1751/QĐ-LĐTBXH** năm 2017 Các chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội (hạng III, hạng IV) và phê duyệt chương trình bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cộng tác viên công tác xã hội do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành

- **Thông tư 25/2017/TT-BLĐTBXH** quy định điều kiện, nội dung, hình thức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội trong đơn vị sự nghiệp công lập do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành

- **Thông tư 26/2022/TT-BLĐTBXH** quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành công tác xã hội do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành



III. CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO



1. Ngành Công tác xã hội tại trường ĐH KHXXH&NV, ĐHQG-HCM

Tại Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (Trường ĐH KHXXH&NV, ĐHQG – HCM), CTXH đã được bắt đầu đào tạo bậc Đại học từ năm 2006, và bậc Cao học từ năm 2010.



1.1. Công tác xã hội

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành công tác xã hội có khả năng làm việc:

- Cung cấp các dịch vụ xã hội, tham vấn tâm lý
- Giảng dạy và nghiên cứu Công tác xã hội
- Tham gia thực hiện, điều phối các dự án xã hội và phát triển
- Đánh giá tác động các dự án xã hội và phát triển
- Nghiên cứu và phân tích chính sách xã hội.
- Làm công tác xã hội chuyên nghiệp trong các lĩnh vực như: sức khỏe, giáo dục, pháp luật, kinh tế, văn hoá - xã hội, hôn nhân và gia đình, tôn giáo tín ngưỡng, môi trường, dân số...

Sinh viên có thể làm việc tại:

- Các trung tâm và tổ chức xã hội hỗ trợ các đối tượng yếu thế (Trung tâm Bảo trợ xã hội, Làng SOS, Nhà mồ, Nhà tình thương...)
- Các trung tâm, cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội và tâm lý (các Trung tâm tham vấn/tư vấn, Trung tâm 05/06, Trường giáo dưỡng...)
- Các cơ quan phát triển xã hội của Nhà nước (các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao Động Thương binh và Xã hội).
- Các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội của Việt Nam (Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ...) và hiệp hội công tác xã hội trong nước và quốc tế.
- Các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế.
- Các cơ quan của Nhà nước có nhu cầu về công tác xã hội và phát triển cộng đồng (trường học, bệnh viện, trung tâm xã hội...)
- Các tổ chức, trung tâm, trường đại học và cao đẳng có nghiên cứu và đào tạo về công tác xã hội.



1.2. Phát triển cộng đồng

Sinh viên ngành công tác xã hội học tập chuyên ngành Phát triển cộng đồng có khả năng làm việc:

- Các cơ quan, đơn vị chính trị và kinh tế
 - + Tại các các cơ quan đoàn thể Đảng, nhà nước và xã hội như : Ngành Dân vận, ngành Tuyên giáo, ngành Lao động Thương binh-Xã hội, ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Mặt trận tổ quốc, Hội đồng nhân dân, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Chữ Thập đỏ, Đoàn Thanh niên, Liên đoàn lao động...) ở các cấp
 - + Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh: Nhân viên phòng nhân sự, phòng Marketing, phòng chăm sóc khách hàng, phòng nghiên cứu thị trường...
- Các cơ quan giáo dục, đơn vị nghiên cứu
 - + Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phát triển cộng đồng trong CTXH có thể trở thành nhân viên phát triển cộng đồng tại các cơ sở xã hội, các tổ chức phi chính phủ, thành viên chương trình, dự án, nhà mở, các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội hoặc có thể làm việc tại các các cơ quan đoàn thể xã hội, và cũng có thể giảng dạy, nghiên cứu tại các trường đại học, viện, trung tâm nghiên cứu...



1.3. Tham vấn

Sinh viên ngành công tác xã hội học tập chuyên ngành tham vấn có khả năng làm việc:

- Các cơ quan, đơn vị chính trị và kinh tế:
+ Các công ty, trung tâm cung ứng dịch vụ tham vấn tâm lý

+ Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh: Nhân viên phòng nhân sự, phòng Marketing, phòng chăm sóc khách hàng, phòng nghiên cứu thị trường...

- Các cơ quan, đơn vị chính trị và kinh tế:

+ Các công ty, trung tâm cung ứng dịch vụ tham vấn tâm lý

+ Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh: Nhân viên phòng nhân sự, phòng Marketing, phòng chăm sóc khách hàng, phòng nghiên cứu thị trường...

+ Các bệnh viện: Làm cán bộ tham vấn tâm lý cho trẻ em và người lớn.

+ Các tổ chức đoàn thể, chính quyền: Làm cán bộ Đoàn, Đảng, cán bộ tuyên giáo... ở các địa phương trong cả nước.



- Các cơ quan giáo dục, đơn vị nghiên cứu:

+ Trong các cơ sở đào tạo: làm giáo viên giảng dạy Tham vấn, Công tác xã hội tại các trường Cao đẳng, Đại học; làm tham vấn viên học đường trong hệ thống các trường của hệ thống giáo dục công lập và ngoài công lập.

+ Trong các cơ sở nghiên cứu: Làm cán bộ nghiên cứu, cán bộ dự án phát triển cộng đồng tại các Viện, các Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng CTXH, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước.

2. Các chương trình thực tập

2.1 Thực tập I (Học tập dựa vào cộng đồng) - Practicum I (Community Service learning)

- **Số tín chỉ:** 02 TC (2TH); 60 tiết.
- **Điều kiện tiên quyết:** CTXH đại cương, Thực hành Hỗ trợ nâng cao năng lực Cộng Đồng I
- **Mô tả nội dung môn học:** Học phần Thực tập I nhằm giúp người học có cơ

hội xâm nhập thực tế, rèn luyện kỹ năng và bước đầu làm quen thực hành hỗ trợ cộng đồng thông qua việc tiếp xúc và sinh hoạt tại một số cơ sở xã hội; được tạo điều kiện phát triển tác phong chuyên nghiệp trong lĩnh vực công tác xã hội/ phát triển cộng đồng/ tham vấn công tác xã hội. Với học phần này người học được làm việc tại các cơ sở xã hội. Nơi đây, họ hỗ trợ và cung cấp các dịch vụ cho cơ sở và các đối tượng tại cơ sở.



2.2. Thực tập II (Thực tập phát triển cộng đồng)- Practicum II (Community development Practicum)

- **Số tín chỉ:** 3 TC (3TH); 90 tiết.

- **Điều kiện tiên quyết:** Công tác xã hội đại cương, Thực tập I, Tổ chức và phát triển cộng đồng.

- **Mô tả nội dung môn học:** Sinh viên được tạo điều kiện để làm việc tại một địa bàn nông thôn cần phát triển. Sinh viên vận dụng lý thuyết đã học để tìm hiểu tình hình thực tế, có cái nhìn tổng quan về cộng đồng: địa lý, dân số, xã hội, tài nguyên, hạ tầng cơ sở, các mặt mạnh mặt yếu, tiềm năng của cộng đồng, các vấn đề và nhu cầu cộng đồng hiện nay, mạng lưới hỗ trợ, cơ cấu lấy quyết định... Từ những nghiên cứu về cộng đồng, sinh viên xây dựng một đề án khả thi áp dụng phương pháp phát triển cộng đồng.



2.3. Thực tập III (Thực tập với cá nhân và nhóm) - Practicum III (Working with individuals and groups)



- **Số tín chỉ:** 3 TC (03TH); 90 tiết.

- **Điều kiện tiên quyết:**

+ Các môn thuộc Khối kiến thức ngành chính bắt buộc: Công tác xã hội đại cương, CTXH cá nhân, CTXH nhóm, Tham vấn, Lý thuyết CTXH.

+ Ít nhất 1/3 số môn kiến thức chuyên sâu ngành chính bắt buộc

-- **Mô tả nội dung môn học:** Học phần thực tập III đặt sinh viên thực tập tại các cơ sở xã hội, các trung tâm, tổ chức phi chính phủ, trường học, bệnh viện, cộng đồng dân cư.... (gọi tắt là cơ sở thực tập) trong suốt 3 tháng của học kỳ. Trong môi trường đó, sinh viên được yêu cầu thể hiện các kỹ năng, kiến thức và thái độ phù hợp với chuyên ngành đã học vào những đối tượng và nhóm đối tượng cụ thể.





2.4. Thực tập tốt nghiệp (Thực tập nghề) - Professional practicum

- **Số tín chỉ:** 8 TC (8TH); 240 tiết.
- **Điều kiện tiên quyết:** Hoàn thành các môn học thuộc kiến thức ngành chính.
- **Mô tả nội dung môn học:** Thực tập tốt nghiệp được xem là môn cuối cùng của bậc đào tạo cử nhân công tác xã hội. Ở học phần này, sinh viên được tạo cơ hội trong cả học kỳ để vận dụng những kiến thức, kỹ năng và thái độ đã được học vào thực hành trong một môi trường chuyên nghiệp. Đặc biệt, môn này tập trung vào những hỗ trợ cụ thể giúp tăng quyền và nâng cao chất lượng sống cho cá nhân, nhóm và cộng đồng theo quan điểm dựa vào điểm mạnh của công tác xã hội.





IV. CÁC LĨNH VỰC CÓ NHU CẦU NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI



LĨNH VỰC - TRƯỜNG HỌC

Các công việc liên quan đến CTXH

- Tham vấn, tư vấn tâm lý;
- Hỗ trợ các vấn đề tâm lý - xã hội của cán bộ, học sinh, sinh viên;
- Giáo dục kỹ năng sống,...

Vai trò của CTXH

- Giúp nâng cao năng lực tự giải quyết các vấn đề trong mối quan hệ với bạn bè, gia đình và thầy cô;
- Giúp học sinh thay đổi những hành vi không mong muốn như: không hoàn thành việc học tập, bạo lực học đường, vi phạm pháp luật...;
- Hỗ trợ khai thác, phát huy những điểm mạnh và nhìn nhận điểm yếu, cũng như giúp học sinh có khả năng định hướng nghề nghiệp, phát huy tối đa năng lực của bản thân;
- Hỗ trợ công tác phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống bạo lực, phòng chống ma túy, phòng chống kỳ thị và phân biệt đối xử đối với những trẻ em yếu thế như trẻ ảnh hưởng HIV/AIDS, trẻ em khuyết tật.



LĨNH VỰC - Y TẾ

Các công việc liên quan đến CTXH

- Tham vấn, tư vấn, hỗ trợ giải tỏa tâm lý;
- Kết nối bệnh nhân với các dịch vụ trong và ngoài bệnh viện;
- Tìm kiếm nguồn tài trợ cho các bệnh nhân nghèo;
- Tư vấn các vấn đề xã hội có liên quan cho bệnh nhân và gia đình của họ trong quá trình điều trị;
- Đề xuất chính sách phù hợp các đối tượng;
- Truyền thông, quan hệ công chúng trong bệnh viện,...

Vai trò của CTXH

- Hỗ trợ người bệnh, người nhà người bệnh và các nhân viên y tế trong bệnh viện giải quyết các vấn đề xã hội và tâm lý liên quan đến bệnh tật và quá trình khám chữa bệnh.
- Hỗ trợ người bệnh, người nhà người bệnh và các nhân viên y tế trong bệnh viện giải quyết các vấn đề xã hội và tâm lý liên quan đến bệnh tật và quá trình khám chữa bệnh.



LĨNH VỰC - PHÁP LUẬT

Các công việc liên quan đến CTXH

- Hỗ trợ pháp lý, giúp đỡ những người vi phạm pháp luật, người phạm tội, người bị hại, người kết án, người bị kết án, người trong quá trình chấp hành hình phạt và đã chấp hành xong hình phạt; người cần cấp dưỡng trong các vụ việc ly hôn,...;
- Tham vấn, tư vấn;
- Trị liệu các rối nhiễu tâm lý, cảm xúc, hành vi;
- Cải thiện các mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội.

Vai trò của CTXH

- Cung cấp các dịch vụ trị liệu và công tác xã hội cá nhân theo mục tiêu nhằm hỗ trợ đối tượng vi phạm pháp luật và gia đình của họ giải quyết các vấn đề góp phần dẫn đến hành vi, hỗ trợ họ trên con đường từ bỏ hành vi vi phạm;
- Kết nối con người với các nguồn lực và hệ thống các dịch vụ xã hội;
- Vận động chính sách hỗ trợ các nhóm yếu thế đẩy mạnh an sinh và công bằng xã hội;
- Tổ chức nghiên cứu các vấn đề xã hội nhằm cải thiện khung pháp lý và tăng cường dịch vụ đáp ứng phù hợp cho các nhóm đối tượng;
- Giáo dục cộng đồng nâng cao nhận thức và năng lực về giải quyết các vấn đề xã hội.



LĨNH VỰC - DỊCH VỤ CÔNG

Các công việc liên quan đến CTXH

- Cán bộ văn hóa - xã hội tại cộng đồng;
- Nhân viên CTXH tại các trung tâm bảo trợ xã hội (Trẻ em, người già, người khuyết tật...), trung tâm tư vấn cộng đồng;
- Tư vấn, tham vấn trong các công ty, xí nghiệp,...

Vai trò của CTXH

- Kết nối các dịch vụ trợ giúp cho các đối tượng, bảo vệ đối tượng như chính khách hàng của mình;
- Tham gia vào quá trình giải quyết các vấn đề xã hội nảy sinh trong mối quan hệ giữa con người;



- Tham gia vào quá trình tăng cường năng lực và giải phóng tiềm năng cho mỗi cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng có vấn đề xã hội để họ tự vươn lên hoà nhập cộng đồng và có cuộc sống tốt đẹp hơn.



LĨNH VỰC - GIA ĐÌNH VÀ BẢO VỆ TRẺ EM

Các công việc liên quan đến CTXH

- Bảo vệ trẻ em
- Nhận nuôi con nuôi và các hình thức chăm sóc ngoài gia đình khác
- Tư pháp với người chưa thành niên
- Hỗ trợ các gia đình có vấn đề, mâu thuẫn, khủng hoảng



Vai trò của CTXH

- Hỗ trợ tình cảm
- Huy động nguồn lực nhằm giúp đỡ gia đình thực hiện vai trò trong khả năng hạn chế của họ
- Phát huy khả năng có mặt của người mẹ bên cạnh đứa trẻ khi cha mẹ không thể thực hiện vai trò của cha mẹ
- Nâng đỡ khát vọng sống của đứa trẻ, để nó lớn lên
- Giải quyết mâu thuẫn, khủng hoảng gia đình.



TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (14/02/2017). Phát triển công tác xã hội trường học một trong những giải pháp phát huy năng lực bản thân, chuẩn bị hành trang cho sự phát triển toàn diện của học sinh và góp phần đảm bảo sự công bằng trong tiếp cận giáo dục.

Hoàng Anh. (07/07/2016). Phát triển nghề công tác xã hội trong lĩnh vực y tế. Mạng lưới nhân viên công tác xã hội Việt Nam.

TS. Nguyễn Hải Hữu. (06/07/2016). Phát triển mạng lưới dịch vụ CTXH và Nhân viên CTXH ở Việt Nam. Mạng lưới nhân viên công tác xã hội Việt Nam.

TS. Lê Thị Vân Anh. (28/12/2022). Chính sách, pháp luật về công tác xã hội trong lĩnh vực tư pháp. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngọc Anh. (27/12/2018) Những lĩnh vực và hoạt động điển hình trên thế giới mà viên chức CTXH thực hiện

ThS. Nguyễn Ngọc Lâm (18/12/2016). Công tác xã hội với trẻ em và gia đình

Hội liên hiện Phụ nữ Việt Nam (18/12/2013) Công tác xã hội với người khuyết tật

Võ Thuấn, Phạm Văn Tư (07/11/2018). Tổng quan mô hình Công tác xã hội với người cao tuổi ở Việt Nam

Sổ tay

ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

Công tác xã hội

BẢN TRỰC TUYẾN





Hãy đến nơi đây, cùng bước theo chúng tôi,
Dang đôi tay để chia sẻ yêu thương mọi nơi.
Hãy đến nơi đây cùng góp xây cuộc sống ấm no.
Vì chúng tôi là nhân viên công tác xã hội.

Bài ca Công tác xã hội

